

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ điều tiết giữa các cấp ngân sách trong thời kỳ ổn định ngân sách từ năm 2011 đến năm 2015**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
KHÓA VII - KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Theo Tờ trình số 81/TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ điều tiết giữa các cấp ngân sách trong thời kỳ ổn định ngân sách từ năm 2011 đến năm 2015;

Sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế và ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.**

Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ điều tiết giữa các cấp ngân sách như sau:

**1. Các khoản thu, chi của ngân sách thành phố**

**1.1. Các khoản thu ngân sách thành phố được hưởng 100%:**

- a) Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước;
- b) Thuế môn bài của các đơn vị thuộc thành phố quản lý;
- c) Thu tiền sử dụng đất;
- d) Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác;
- đ) Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà thuộc sở hữu nhà nước;
- e) Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết;
- g) Phí, lệ phí nộp vào ngân sách cấp thành phố theo quy định của pháp luật;
- h) Thu phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực, thu từ các hoạt động chống buôn lậu và kinh doanh trái pháp luật;
- i) Thu huy động của các tổ chức, cá nhân để đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng theo quy định của Chính phủ;
- k) Thu đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho ngân sách thành phố;
- l) Viện trợ không hoàn lại bằng tiền, bằng hiện vật của các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho cấp thành phố theo quy định của pháp luật;

- m) Thu sự nghiệp của các đơn vị cấp thành phố;
- n) Thu khác của các đơn vị cấp thành phố;
- o) Thu hồi vốn của ngân sách địa phương tại các tổ chức kinh tế, thu từ quỹ dự trữ tài chính của thành phố, thu nhập từ vốn góp của địa phương;
- p) Thu tiền vay cho đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Luật Ngân sách nhà nước;
- q) Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương;
- r) Thu kết dư ngân sách cấp thành phố;
- s) Thu chuyển nguồn từ ngân sách thành phố năm trước sang ngân sách thành phố năm sau.

**1.2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách thành phố với ngân sách quận, huyện:**

- a) Thuế giá trị gia tăng và thu nhập doanh nghiệp thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh;
- b) Thuế tiêu thụ đặc biệt thu từ dịch vụ, hàng hóa sản xuất trong nước;
- c) Thuế thu nhập cá nhân.

**1.3. Các khoản chi ngân sách thành phố:**

- a) Chi đầu tư phát triển:
  - Đầu tư xây dựng cơ bản do cấp thành phố quản lý;
  - Đầu tư và hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.
- b) Chi thường xuyên:
  - Sự nghiệp kinh tế do các cơ quan cấp thành phố quản lý gồm:
    - + Sự nghiệp giao thông;
    - + Sự nghiệp nông nghiệp, thủy lợi, ngư nghiệp, lâm nghiệp;
    - + Sự nghiệp thị chính;
    - + Các sự nghiệp kinh tế khác.
  - Sự nghiệp môi trường;
  - Sự nghiệp khoa học công nghệ;
  - Sự nghiệp giáo dục, đào tạo, y tế;
  - Sự nghiệp văn hóa thông tin, phát thanh truyền hình, thể dục thể thao do các cơ quan cấp thành phố quản lý;
  - Chi quản lý hành chính, gồm:
    - + Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, tổ chức chính trị xã hội cấp thành phố.
    - + Hỗ trợ cho các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp cấp thành phố theo quy định của pháp luật.
    - Đảm bảo xã hội do cấp thành phố quản lý gồm: chi hoạt động của các trại xã hội, trại mồ côi, trợ cấp xã hội của thành phố.
  - An ninh quốc phòng (không kể phần giao cho cấp huyện, cấp xã quản lý):
    - + Quốc phòng:
      - . Giáo dục Quốc phòng - an ninh;
      - . Tổ chức hội nghị, tập huấn nghiệp vụ và báo cáo công tác;
      - . Thực hiện kế hoạch xây dựng thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc theo phân công của Chính phủ;
      - . Tổ chức huy động lực lượng dự bị động viên theo quy định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh về Dự bị động viên;

- . Tổ chức và hoạt động của lực lượng Dân quân tự vệ;
  - . Xây dựng, huấn luyện, diễn tập lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên thuộc bộ đội địa phương;
  - . Tuyển chọn công dân đi đào tạo sĩ quan dự bị; đào tạo chỉ huy trưởng quân sự xã, phường, thị trấn;
  - . Mua sắm và vận chuyển vũ khí, khí tài, quân trang quân dụng cho lực lượng dân quân tự vệ và quân nhân dự bị;
  - . Tuyển quân và đón tiếp quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về;
  - . Chi trả phụ cấp trách nhiệm dân quân tự vệ và dự bị động viên;
  - . Chi văn phòng phẩm, điện, nước, cước phí điện thoại, nhiên liệu, các khoản phụ cấp, công tác phí, hỗ trợ đi học, tập huấn theo quy định;
  - . Chi hội thi, hội thao, hội diễn cấp thành phố và tham gia hội thao quân khu;
  - . Chi sửa chữa, mua sắm trang thiết bị của đơn vị;
  - . Chi nghiên cứu khoa học - công nghệ môi trường phục vụ công tác quốc phòng;
  - . Chi phòng chống lụt bão, cứu hộ cứu nạn;
  - . Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.
- + An ninh và trật tự an toàn xã hội:
- . Hỗ trợ các chiến dịch phòng ngừa, phòng chống các loại tội phạm;
  - . Hỗ trợ các chiến dịch giữ gìn an ninh và trật tự an toàn xã hội;
  - . Hỗ trợ công tác phòng cháy, chữa cháy;
  - . Hỗ trợ sửa chữa nhà tạm giam, tạm giữ;
  - . Hỗ trợ sơ kết, tổng kết phong trào **toàn dân** bảo vệ an ninh Tổ quốc.
  - Chi chương trình mục tiêu quốc gia do Chính phủ giao cho cấp thành phố quản lý;
  - Chi trợ giá theo chính sách của Nhà nước;
  - Trả tiền lãi vay cho đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Luật Ngân sách nhà nước;
  - Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.
- d) Chi bổ sung cho ngân sách cấp quận, huyện;
- đ) Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính;
- e) Chi trả nợ gốc tiền vay cho đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Luật Ngân sách nhà nước;
- g) Chi chuyển nguồn ngân sách thành phố từ ngân sách năm trước sang ngân sách năm sau.

## **2. Các khoản thu, chi phân cấp cho ngân sách quận, huyện**

### **2.1. Các khoản thu ngân sách quận, huyện được hưởng 100%:**

- a) Thuế tài nguyên;
- b) Thuế môn bài và thu khác thuế công thương nghiệp của các đơn vị do quận, huyện trực tiếp quản lý thu;
- c) Thuế sử dụng đất nông nghiệp;
- d) Thuế nhà đất;
- đ) Lệ phí trước bạ;
- e) Phí và lệ phí của các đơn vị thuộc quận, huyện quản lý;
- g) Thu phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực, thu từ các hoạt động chống buôn lậu và kinh doanh trái pháp luật do quận, huyện quản lý;
- h) Thu huy động của các tổ chức, cá nhân để đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng theo quy định của Chính phủ;

i) Thu đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho ngân sách quận, huyện;

k) Thu sự nghiệp của các đơn vị thuộc quận, huyện;

l) Thu khác của các đơn vị thuộc quận, huyện quản lý;

m) Thu bổ sung từ ngân sách thành phố;

n) Thu kết dư ngân sách quận, huyện;

o) Thu chuyển nguồn ngân sách quận, huyện từ ngân sách năm trước chuyển sang.

**2.2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách quận, huyện với ngân sách thành phố:** như mục 1, điểm 1.2.

**2.3. Các khoản chi ngân sách quận, huyện:**

**a) Chi đầu tư xây dựng cơ bản:**

Theo Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phân cấp quyết định đầu tư các dự án có sử dụng nguồn vốn từ ngân sách cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện.

**b) Chi thường xuyên:**

- Chi sự nghiệp kinh tế do quận, huyện quản lý, gồm:

+ Sự nghiệp nông nghiệp;

+ Sự nghiệp thủy lợi;

+ Sự nghiệp giao thông;

+ Sự nghiệp kiến thiết thị chính;

+ Sự nghiệp kinh tế khác.

- Chi sự nghiệp môi trường;

- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, y tế theo phân cấp của thành phố;

- Chi sự nghiệp văn hóa thông tin, thể dục thể thao, phát thanh truyền hình, khoa học công nghệ và môi trường do các cơ quan cấp quận, huyện quản lý;

- Chi quản lý hành chính;

- Chi đảm bảo xã hội gồm: chi cứu đói thường xuyên, cứu đói đột xuất, chi cho các trại xã hội và chi cho công tác quản trang;

- Chi an ninh quốc phòng:

+ Quốc phòng:

. Tổ chức kiểm tra, huấn luyện dự bị động viên, tuyển chọn công dân đào tạo sĩ quan dự bị, chi trả ngày công lao động cho gia đình theo Pháp lệnh dự bị động viên;

. Mua sắm quần trang, dân dụng cho lực lượng dân quân tự vệ và quân nhân dự bị động viên;

. Chi điện, nước, cước phí điện thoại, các khoản phụ cấp, công tác phí theo quy định;

. Chi hội thi, hội thảo, hội diễn cấp quận, huyện và tham gia cấp thành phố;

. Chi sửa chữa, mua sắm trang bị, văn phòng phẩm, nhiên liệu;

. Chi cho diễn tập thường xuyên thuộc nhiệm vụ của các cấp;

. Công tác giáo dục quốc phòng an ninh;

. Công tác tuyển quân và đón tiếp quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về;

. Đăng ký quân nhân dự bị;

. Tổ chức huấn luyện cán bộ dân quân tự vệ;

. Hội nghị và tập huấn nghiệp vụ dân quân tự vệ;

. Chi phòng chống lụt bão, cứu nạn;

. Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

+ An ninh và trật tự an toàn xã hội:

. **Giáo dục, tuyên truyền phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc;**

. Hỗ trợ các chiến dịch giữ gìn an ninh và trật tự an toàn xã hội;

. Hỗ trợ sơ kết, tổng kết phong trào **toàn dân** bảo vệ an ninh Tổ quốc;

. Hỗ trợ hoạt động an ninh, trật tự ở cơ sở.

- Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

c) Chi bổ sung cho ngân sách xã, phường, thị trấn;

d) Chi chuyển nguồn ngân sách quận, huyện từ ngân sách năm trước sang ngân sách năm sau.

### **3. Các khoản thu, chi phân cấp cho ngân sách xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã)**

#### **3.1. Các khoản thu ngân sách xã được hưởng 100%:**

a) Thuế môn bài của các đơn vị thuộc xã quản lý;

b) Phí và lệ phí phát sinh trên địa bàn xã;

c) Thu huy động nhân dân đóng góp thuộc cấp xã;

d) Thu sự nghiệp của các đơn vị cấp xã;

đ) Thu khác của ngân sách xã;

e) Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức và cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho xã theo quy định của pháp luật;

g) Thu kết dư của ngân sách xã;

h) Thu bổ sung từ ngân sách quận, huyện;

i) Thu chuyển nguồn ngân sách xã từ ngân sách năm trước chuyển sang.

#### **3.2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách xã với ngân sách thành phố và quận, huyện:**

Thuế giá trị gia tăng và thu nhập doanh nghiệp từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh, thuế thu nhập cá nhân.

#### **3.3. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (%) giữa ngân sách xã với ngân sách quận, huyện:**

a) Thuế sử dụng đất nông nghiệp;

b) Thuế nhà đất trên địa bàn;

c) Thuế thu nhập cá nhân;

d) Lệ phí trước bạ;

đ) Thuế môn bài;

e) Thuế tiêu thụ đặc biệt.

#### **3.4. Các khoản chi ngân sách xã:**

a) Chi đầu tư xây dựng cơ bản: Căn cứ Luật ngân sách nhà nước và tình hình thực tế địa phương, Hội đồng nhân dân thành phố quyết định chi phân cấp quản lý các công trình xây dựng cơ bản thuộc vốn ngân sách đến cấp quận, huyện. Ngân sách xã chủ yếu chi đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng từ nguồn huy động nhân dân đóng góp;

b) Sự nghiệp kinh tế: chủ yếu sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng đường giao thông do xã quản lý;

c) Sự nghiệp giáo dục, văn hóa thông tin, truyền thanh, thể dục thể thao;

d) Chi quản lý hành chính:

- Chi lương, phụ cấp lương, các khoản đóng góp theo quy định của cán bộ xã, công chức xã theo quy định;

- Chi phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách kể cả bảo hiểm y tế theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế.

- Kinh phí hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể;

đ) Chi đảm bảo xã hội;

e) An ninh quốc phòng:

- Huấn luyện dân quân tự vệ.

- Đăng ký nghĩa vụ quân sự, đưa thanh niên đi làm nghĩa vụ quân sự.

- **Giáo dục, tuyên truyền phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc;**

- Hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

- Chi hỗ trợ cho lực lượng dân quân tự vệ theo quy định của Luật Dân quân tự vệ.

g) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật;

h) Chi chuyển nguồn ngân sách xã từ ngân sách năm trước sang ngân sách năm sau.

#### **4. Giao tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu cho ngân sách quận, huyện như sau**

**4.1. Đối với số thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh do quận, huyện trực tiếp thu (không tính các đơn vị nộp thuế trên địa bàn do Cục Thuế thành phố quản lý thu):**

<b>Nội dung</b>	<b>Quận Ninh Kiều</b>	<b>Các quận, huyện còn lại</b>
1. Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh		
- Thuế giá trị gia tăng	30%	85%
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	40%	85%
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	40%	85%
- Thuế tài nguyên	100%	100%
- Thuế môn bài	100%	100%
- Thu khác	100%	100%
2. Thuế thu nhập cá nhân	85%	85%
3. Thuế sử dụng đất nông nghiệp	100%	100%
4. Thuế nhà đất	100%	100%
5. Lệ phí trước bạ	100%	100%
6. Phí, lệ phí	100%	100%
7. Thu khác	100%	100%

**4.2. Giao tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các nguồn thu giữa ngân sách quận, huyện với ngân sách xã, phường, thị trấn** (đính kèm 9 phụ lục - bảng tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp huyện với ngân sách cấp xã).

#### **Điều 2.**

Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực sau mười ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa VII, kỳ họp thứ hai mươi thông qua và được phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT Công báo, TT Lưu trữ thành phố;
- Báo Cần Thơ, Đài PT-TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, HĐ, 250.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tấn Quyền**